



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Đường Yết Kiêu, Thọ Quang, Sơn Trà, Đà Nẵng

Điện thoại : 0511. 2243805;

FAX : 0511. 3924111

Website : www.danalog.com.vn

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 04 năm 2014

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng

Năm báo cáo: Năm 2013

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400999731 do Sở kế hoạch và đầu tư Tp. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 05/03/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ nhất vào ngày 12/10/2009; đăng ký thay đổi lần thứ tư vào ngày 25/05/2011.
 - Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng
 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 30.000.000.000 đồng
 - Địa chỉ: Đường Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng
 - Số điện thoại: ++84.0511 2 243 805
 - Số fax: ++84.0511 3924111
 - Website: danalog.com.vn
 - Mã cổ phiếu : DNL
- #### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng tiền thân là Trạm Kho vận Cảng Đà Nẵng (được thành lập từ năm 2006), với nhiệm vụ là đơn vị hậu cần của Cảng Đà Nẵng.

Thực hiện theo chủ trương đổi mới doanh nghiệp nhà nước và kế hoạch phát triển của Lãnh đạo Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng, Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng được thành lập và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400999731, ngày 05/03/2009, đã 4 lần điều chỉnh giấy phép kinh doanh, lần thay đổi gần nhất ngày 25/05/2011. Vốn điều lệ : 30 tỷ đồng, trong đó, Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng chiếm 52,17%/ vốn điều lệ.

Sự ra đời của Công ty Logistics Cảng Đà Nẵng là hết sức cần thiết. Năm 2009 là thời điểm Việt Nam thực thi cam kết mở cửa các lĩnh vực dịch vụ trong khuôn khổ các hiệp định đã ký kết với WTO, trong đó có lĩnh vực Logistics. Theo đó, các doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài sẽ được phép kinh doanh loại hình dịch vụ này tại nước ta. Đây chính là thời điểm nhu cầu về dịch vụ logistics phát triển mạnh mẽ. Theo thống kê, hiện nay, dịch vụ Logistics chiếm tỷ trọng rất lớn trong tổng thu nhập GDP của Việt Nam.

Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) nằm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, trung tâm kinh tế của miền Trung, là nút giao thông quan trọng trong nước và các nước khu vực. Nằm ngay trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông Tây và trên đường dẫn vào cảng Tiên Sa, nối liền Quốc lộ 14B. Hệ thống giao thông nối Danalog với Cảng Tiên Sa, sân bay quốc tế Đà Nẵng, Quốc lộ 1A, ga đường sắt, các khu công nghiệp đều hoàn chỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hoá bằng đường bộ, đường biển, đường không, đường sắt và cả với hàng hoá siêu trường siêu trọng. Sự ra đời của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng nhằm tạo nguồn hàng xuất nhập khẩu cho Cảng Đà Nẵng, thu hút hàng hóa thị trường trong nước và các tỉnh nam Lào, đông bắc Thái Lan theo tuyến hành lang kinh tế Đông Tây về Cảng Đà Nẵng.

- Công ty đã đăng ký lên sàn giao dịch Upcom vào ngày: 18/08/2011.
- Mã chứng khoán DNL.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

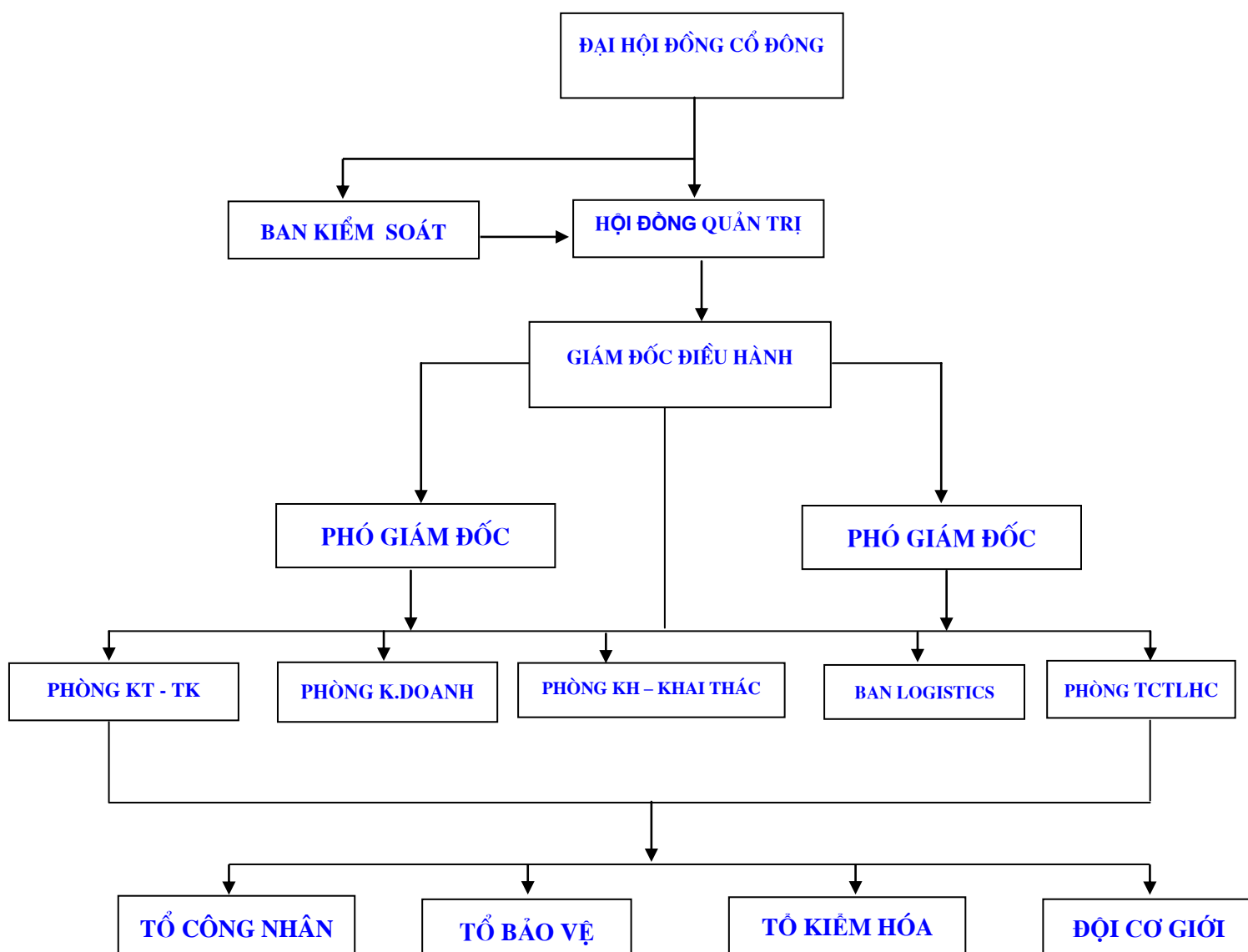
– Ngành nghề kinh doanh:

- ✚ Dịch vụ logistics;
- ✚ Bốc xếp hàng hóa;
- ✚ Kinh doanh, khai thác kho bãi và dịch vụ giao nhận, kho vận;
- ✚ Dịch vụ khai thuế hải quan;
- ✚ Đại lý vận tải nội địa, đại lý Container;
- ✚ Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa;
- ✚ Vận tải hàng hoá bằng đường thuỷ và đường bộ;

– Địa bàn kinh doanh: làm công tác hậu cần cho Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng và hoạt động kinh doanh trong khu vực Miền Trung – Tây Nguyên.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị



- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức: Không có
 - Công ty có trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: Hiện tại Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng là cổ đông chi phối nắm giữ 52,17% vốn cổ phần của công ty (15.650.480.000 đồng tương đương 1.565.048 cổ phần).

- Ngày 04/12/2013 nhận được báo cáo kết quả chào mua công khai của Công ty cổ phần container Việt Nam về cổ phiếu DNL, với 1.110.000 cổ phiếu, tương ứng 37% số lượng cổ phiếu lưu hành. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và trở thành cổ đông lớn: 29/11/2013.

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại Công ty, tối đa hoá lợi nhuận, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh, đem lại lợi ích tối ưu cho các cổ đông, đóng góp cho ngân sách Nhà nước thông qua các loại thuế, đem lại việc làm, tạo thu nhập cao cho người lao động.

- Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, trong công tác tư tưởng, công tác đoàn thể và công tác tổ chức cán bộ. Phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể quần chúng (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công..) tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển của đơn vị.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn. Công ty lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo giấy phép đăng ký kinh doanh và Điều lệ tổ chức của Công ty phù hợp với năng lực hiện tại theo các quy định của Pháp luật. Thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

- Trong năm 2013 tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ logistics, tập trung khai thác các dịch vụ bốc xếp, vận tải của Cảng Đà Nẵng, khai thác tăng nguồn hàng lưu kho bãi.

- Đào tạo, tuyển dụng nguồn nhân lực, thu hút nhân tài đảm bảo theo yêu cầu phát triển Công ty.

6. Các rủi ro:

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Rủi ro về kỹ thuật : Sự cố hư hỏng máy móc thiết bị, phương tiện vận tải,...
- Rủi ro bất khả kháng : Thiên tai, bão lũ, hạn hán, cháy nổ.
- Các rủi ro khách quan khác: Chính sách, tiền tệ

II. Tình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động SXKD

- Kết quả hoạt động SXKD trong năm: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng đã triển khai thực hiện tốt theo các nội dung đã đặt ra.

Đề ra các biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phối kết hợp chặt chẽ giữa các phòng ban, các tổ công nhân, bộ phận hiện trường và kết quả đạt được như sau:

- + Doanh thu : 38.663 triệu đồng, đạt 110,46 % kế hoạch năm
- + Lợi nhuận trước thuế : 1.859 triệu đồng, đạt 103,27 % kế hoạch năm

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2013 là một năm đạt các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận so với Nghị quyết và kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2012	KH 2013	TH 2013	% TH 2013 / TH 2012	% TH 2013 / KH 2013
1. Tổng doanh thu	39.959	35.000	38.663	96,75 %	111,04%
Trong đó:					
DT thuần cung cấp DV	39.069	35.000	34.907	89,35 %	99,73%
Doanh thu HĐTC	59		234	396,61 %	

Thu nhập khác	831		3.522	423,83 %	
2. Lợi nhuận trước thuế	603	1.800	1.859	309,95 %	103,27 %
3. Lợi nhuận sau thuế	471	1.350	1.355	18.140,33%	100,37%
4. Lao động bình quân	32	32	27	84,375 %	84,375 %
5. Quỹ lương	2.741		2.417	88,18 %	
6. Nộp NSNN	2.310		3.015	130,52 %	
7. Thu nhập bình quân CBCNV	6.4		6.8	106,25%	107,94 %

- SXKD đảm bảo có lãi, có tích lũy và phát triển, trả nợ gốc và lãi vay đầy đủ, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động với mức thu nhập khá và yên tâm gắn bó lâu dài với đơn vị.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành có tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

* Ông: Ngô Việt Hà

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT - Giám đốc Công ty

Giới tính : Nam

Quốc tịch : Việt Nam

Ngày sinh: 03/11/1959

Quê quán : Đại Hoà - Đại Lộc - Quảng Nam

Trình độ chuyên môn : Đại học Bách Khoa Đà Nẵng – Khoa Kinh tế quốc dân

Số lượng cổ phần đang sở hữu: 10.000 cổ phần

Đại diện phần vốn của Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng tại Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng là 300.000 cổ phần chiếm 10% vốn điều lệ.

* Ông: Trần Phước Hồng

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT - Phó giám đốc Công ty

Giới tính : Nam

Quốc tịch : Việt Nam

Ngày sinh: 01/12/1976

Quê quán : Điện Thắng Bắc - Điện Bàn - Quảng Nam

Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư Cơ Khí, Thạc Sĩ Logistics

Số lượng cổ phần đang sở hữu: 7.000 cổ phần

* Ông: Nguyễn Quang Phát

Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty

Giới tính : Nam

Quốc tịch : Việt Nam

Ngày sinh: 01/01/1970

Quê quán : Khố 5, Thị Trấn Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn,
Quảng Nam
Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế
Số lượng cổ phần đang sở hữu: 5.000 cổ phần
- Danh sách Ban điều hành không có tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
* **Ông Lê Viết Hội:** tham gia ban điều hành vào ngày 21/10/2013
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty
Giới tính : Nam
Quốc tịch : Việt Nam
Ngày sinh: 23/06/1966
Quê quán : 257/21 Đống Đa - TP Đà Nẵng
Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển

Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch: từ ngày 20/12/2013 đến ngày 20/01/2014.
Vì thế ngày 31/12/2013 vẫn chưa kết thúc đợt chào mua cổ phần.

* Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách với người lao động.

- Tổng số CBCNV công ty năm 2013: 27 người

Trong đó:

- Đội ngũ CBCNV phục vụ và gián tiếp được chia thành :
+ Ban giám đốc : 01 Giám đốc và 02 Phó giám đốc
+ 04 phòng : Phòng Kế toán – thống kê, Phòng Kinh doanh, Phòng Tổ chức - Tiền lương – Hành chính, Phòng Kế hoạch – Khai thác.
+ 01 Ban logistics

- Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, lương bình quân của CBCNV công ty năm 2013 là 5,4 triệu đồng/người/tháng.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:*

a. Các khoản đầu tư lớn: Không

b. Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của công ty Danalog: Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng.

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng năm 2013

Trụ sở chính: 26 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Năm 2013, các Doanh nghiệp cả nước gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Cảng Đà Nẵng cũng đối mặt với nhiều thách thức như: Vấn đề lạm phát, giá cả đầu vào tăng cao, chênh lệch tỷ giá tạo áp lực lớn trong trả nợ vốn vay ODA. Tuy nhiên, Cảng Đà Nẵng cũng có nhiều thuận lợi cơ bản như cơ sở hạ tầng và thiết bị hiện đại đầu tư đồng bộ, đến nay phát huy hiệu quả, đội ngũ công nhân chuyên nghiệp, công tác quản trị doanh nghiệp được đổi mới, đặc biệt làm tốt công tác marketing, xây dựng vùng hậu phương, đưa ra các chính sách phù hợp làm thỏa mãn

nhu cầu khách hàng, thu hút hàng hóa, tàu bè về với Cảng, góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch 2013.

Năm 2013 sản lượng hàng hoá thông qua Cảng đạt trên 5 triệu tấn, tăng 13,3% so với năm 2012. Trong đó container 167.500 TEUs tăng 16% so với năm trước. Doanh thu đạt 516 tỷ đồng, tăng 13,9% so với năm 2012; Lợi nhuận tăng 100% so với kế hoạch. Số lượng tàu khách năm 2013 tăng gần gấp đôi năm 2012.

Hiện nay, sản lượng container chiếm 40% tổng sản lượng hàng hóa qua Cảng (nhưng doanh thu đạt 60% trong tổng số doanh thu). Sự tăng trưởng nhanh chóng hàng container cho thấy Cảng Đà Nẵng là một khâu trong chuỗi cung ứng dịch vụ logistics (2PL, 3PL) khu vực Miền Trung- Tây nguyên. Sản lượng container tăng trưởng nhanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy xuất nhập khẩu phát triển, Tăng sản lượng container giúp Cảng không những trang trải chi phí mà còn có điều kiện đầu tư phát triển mở rộng dịch vụ container.

Đối với dịch vụ tàu khách: năm 2013 số lượng tàu khách đạt 102 lượt chiếc với 116.385 hành khách góp phần tăng trưởng doanh thu phù hợp với xu thế phát triển dịch vụ du lịch của thành phố.

Đối với các dịch vụ cho tàu trọng tải lớn: Nhờ công tác nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư thiết bị đồng bộ, Cảng tiếp nhận các tàu trọng tải lớn, xếp dỡ các mặt hàng dăm, phân bón, cát... phục vụ cho công tác XNK, bảo đảm an toàn tuyệt đối được hãng tàu, khách hàng tín nhiệm.

Năm 2013 có thể nói là năm Cảng Đà Nẵng đạt sản lượng, doanh thu, mức đầu tư cao nhất từ trước đến nay. Các chỉ tiêu về nộp Ngân sách, lợi nhuận, thu nhập người lao động ... đều tăng trưởng khá.

Chiến lược phát triển Cảng Đà Nẵng trong giai đoạn từ nay đến năm 2020: Căn cứ vào công tác khảo sát, nghiên cứu thị trường, khách hàng, kết hợp với số liệu về Quy hoạch phát triển Cảng biển đến năm 2020. Cảng Đà Nẵng đưa ra dự báo nhu cầu vận tải hàng hóa giai đoạn 2014-2020, Dự kiến đến năm 2015 hàng hóa qua các Cảng khu vực Đà Nẵng 7,5 triệu tấn, đến năm 2020: 15 triệu tấn. Trong đó tỉ trọng hàng container năm 2015: 220.000 teus, năm 2020: 600.000 teus và tiếp tục xác định Cảng Đà Nẵng là một khâu trong chuỗi logistics Miền Trung Tây Nguyên.

Năm 2014 Cảng Đà Nẵng có những giải pháp lớn như sau:

+ Đầu tư xây dựng một bến mới cho tàu container chiều dài 500m , độ sâu 14m cho tàu container 3000-5000 TEUs (Có thể khai thác tàu hàng 50.000 DWT, tàu khách 75.000 GRT) .(Giai đoạn 2014-2017)

+ Xây dựng một bến hàng tổng hợp 400m tại khu vực sơn trà, độ sâu 10 m cho tàu tổng hợp 15.000 DWT (giai đoạn: 2013-2014)

+ Thành lập các kho vệ tinh của Cảng: Xin thành lập kho ngoại quan, kho CFS tại công ty DANALOG trong năm 2014

+ Hoàn thành khu kho bãi ICD 20 ha tại Hòa Nhơn vào năm 2015. Phát triển hệ thống kho vệ tinh khu vực Quận Sơn Trà TP Đà Nẵng.(Giai đoạn 2013-2016). Ngoài ra, dự kiến hàng năm Cảng Đà Nẵng đầu tư bằng vốn tự có hàng chục tỷ đồng để đổi mới thiết bị, công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất lượng dịch vụ và an toàn hàng hải nhằm đáp ứng nhu cầu khách hàng.. Chú trọng phát triển Công nghệ thông tin kết nối khách hàng hãng tàu với Cảng.

+ Công tác đào tạo nguồn nhân lực theo hướng công nghệ xếp dỡ container, đào tạo cán bộ quản trị công ty theo quản trị hiện đại.

+ Là doanh nghiệp hoạt động trong cơ chế thị trường, có nhiều mục tiêu để Cảng quan tâm, nhưng sự ổn định thị trường và phát triển doanh lợi là những mục tiêu ưu tiên Cảng Đà Nẵng cần hướng tới. Trong những năm đến, với mức 5000.000 tấn đã đạt được. Cảng Đà Nẵng có chương trình kế hoạch phát triển nhanh và bền vững để công ty Cảng xứng đáng với sự mong đợi của các cấp chính quyền, khách hàng và cộng đồng xã hội...

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

ĐVT : đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2012	Thực hiện năm 2013	% Tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	38.570.118.937	33.933.405.571	87,97 %
2	Doanh thu thuần	39.069.220.065	34.907.296.409	89,35 %
3	Lợi nhuận thuần	220.652.355	2.183.021.759	989,35 %
4	Lợi nhuận khác	383.168.242	(323.699.998)	-84,48 %
4	Lợi nhuận trước thuế	603.820.597	1.859.321.761	307,93 %
5	Lợi nhuận sau thuế	471.405.535	1.355.953.425	287,64 %
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1,3 %	3,8 %	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013
<i>1. Các chỉ tiêu thanh toán</i>		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/NNH),	1,77	5,13
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – HTK)/NNH	1,71	5,04
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
- Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	75,99 %	66,76 %
- Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản	24,01 %	33,23%
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	21,12 %	6,73 %
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	78,88 %	93,27
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>		
- Vòng quay hàng tồn kho		

Giá vốn hàng bán/ Hàng TK bình quân	47,40	80,29
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	101,29 %	102,87 %
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / doanh thu thuần	0,000073	0,038
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0,000086	0,0428
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,000061	0,04
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động SXKD / Doanh thu thuần	0,00565	0,0625

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.000.000 cổ phần phổ thông, đều được tự do chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông:

(Tại thời điểm ngày 31/12/2013 do trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp).

STT	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %	Ghi chú
I	Cổ đông lớn	2	2.675.048	89,168 %	Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng nắm giữ (52,17%); Công ty cổ phần container Việt Nam nắm giữ (37%)
	Cổ đông nhỏ	472	324.952	10,832 %	
	Cộng	474	3.000.000	100 %	
II	Cổ đông tổ chức	3	2.675.095	89,169 %	Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng nắm giữ (52,168%); Công ty cổ phần container Việt Nam nắm giữ (37%); Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt Nam(0,0015%)
	Cổ đông cá nhân	471	324.905	10,831 %	
	Cộng	474	3.000.000	100 %	
III	Cổ đông trong nước	474	3.000.000	100 %	
	Cổ đông nước ngoài	0	0		
	Cộng	474	3.000.000	100 %	

IV	Cổ đông nhà nước	1	1.565.048	52,168 %	Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng
	Cổ đông khác	473	1.434.952	47,832 %	
Cộng		474	3.000.000	100 %	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d). Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD

a) Hoạt động SXKD năm 2013 của Công ty cổ phần logistics Cảng Đà Nẵng đã hoàn thành các chỉ tiêu như Đại hội cổ đông năm 2013 đề ra cụ thể:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2012	KH năm 2013	TH năm 2013	% TH/KH năm 2013
Doanh thu	39.959	35.000	38.663	110,46 %
Lợi nhuận	603	1.800	1.859	103,27 %

Kết quả SXKD năm 2013 đạt được là do các nguyên nhân:

+ Về doanh thu: doanh thu năm 2013 đạt 110,46% là do công ty ký được hợp đồng với vài khách hàng thuê bãi chứa hàng mới, chủ yếu chứa hàng Container, cát trắng, cát vàng, gỗ các loại. Mặc dù doanh thu thực hiện không đạt so với kế hoạch đề ra nhưng hoạt động dịch vụ cho thuê bãi vẫn đảm bảo doanh thu cũng như tạo ra lợi nhuận; ngoài ra còn dịch vụ vận tải hàng container đường biển và dịch vụ vận tải hàng container đường bộ tăng cao..

+ Về lợi nhuận : Năm 2013 lợi nhuận tăng 3,27 % so với KH đề ra, nguyên nhân là do năm 2013 là năm khó khăn về tài chính nên các doanh nghiệp làm ăn thua lỗ, không có nhu cầu thuê kho nên doanh thu cho thuê kho của công ty giảm sút rõ rệt. Thị trường kinh doanh bị cạnh tranh quyết liệt, giá cả vận chuyển đầu ra thấp, chi phí đầu vào vận chuyển thì cao, lãi vay đầu tư phương tiện thiết bị vẫn còn cao từ 13,6%-15%/năm, hoạt động phương tiện xe tải container không hiệu quả.

b) Những tiến bộ công ty đã đạt được :

- Năm 2013 là năm nền kinh tế trong nước cũng như thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng, chi phí đầu vào liên tục biến động tăng, nhiên liệu tăng, lãi suất tiền vay ngân hàng vẫn còn rất cao, vốn đầu tư và vay vốn để kinh doanh gặp nhiều áp lực. Nhưng với sự chỉ đạo của Ban giám đốc kịp thời, sáng suốt ngay từ những ngày đầu tháng đầu của năm 2012 tìm những ngành hàng, dịch vụ là thế mạnh của Công ty nên đã được kết quả rất tốt.

- Nhờ sự đoàn kết gắn bó của tập thể CBCNV công ty, sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và công tác điều hành của Giám đốc công ty thể hiện qua các giải pháp như : Công ty

đã tính toán để khai thác hiệu quả công tác làm hậu cần cho Cảng Đà Nẵng, bám vào thị trường Cảng Đà Nẵng và đã góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đề ra.

- Công tác đối ngoại : quan hệ tốt với cơ quan Ngân hàng, thuế, đơn vị đối tác khách hàng. Chu trình thu hồi vốn nhanh đem lại hiệu quả.

- Năm 2012 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng vẫn giữ tốc độ tăng trưởng bền vững và ổn định. Để đạt được thành công trên, hơn bao giờ hết HĐQT và Ban giám đốc nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của mình đối với Công ty và Cổ đông, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chiến lược đề ra trên cơ sở cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, chất lượng :

+ Phát huy tối đa năng lực của mỗi thành viên trong Công ty, không ngừng cải tiến bộ máy quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Chỉ đạo chặt chẽ công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trên cơ sở mục tiêu chiến lược và nhiệm vụ sản xuất của Công ty.

+ Tiết kiệm chi phí, phân tích chi tiết các hoạt động SXKD chú ý đến hoạt động vận chuyển.

+ Ban điều hành và các bộ phận liên quan tiến hành kiểm tra, xem xét tình hình kho tàng bến bãi để sửa chữa, bảo trì và bảo dưỡng.

+ Tích cực thu hồi công nợ. Làm lành mạnh tài chính của Công ty, cuối năm giảm nợ xấu.

+ Tập trung khảo sát kiểm tra các thiết bị mua sắm, các thiết bị dự phòng nóng phục vụ thay thế khi sửa chữa.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

- Tài sản trong năm có mua lại tài sản thuê mua tài chính và bán chào giá cạnh tranh 10 xe tải ben hiệu Howo, xuất xứ Trung Quốc.

- Về tài sản đầu tư và khai thác sử dụng kho, bãi : Hoạt động cho thuê kho bãi công ty năm 2013 thấp hơn năm 2012, nhưng đây vẫn là dịch vụ đem lại hiệu quả chính của công ty trong năm 2013.

- Về tài sản đầu tư và khai thác xe ben, xe container : Chi phí đầu vào tăng cao như nhiên liệu, lốp, lãi vay để đầu tư còn rất cao dẫn đến hiệu quả kinh doanh không có, thậm chí phải chịu lỗ để hỗ trợ cho các hoạt động ngành hàng, dịch vụ khác để đem lại hiệu quả.

- Về nợ xấu : Trong năm 2013 vẫn còn tồn đọng nợ xấu quá hạn, khó đòi ảnh hưởng lợi nhuận của Công ty. Đầu năm 2013 công ty đã phải trích lập dự phòng các khoản nợ xấu 1.871 triệu đồng (lũy kế).

b) Nợ phải trả

Trong năm 2013 công ty đã hoàn thành việc trả nợ gốc, lãi vay đúng hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2013 công ty tinh gọn biên chế một người kiêm nhiều việc, năm 2013 tinh giảm 05 nhân viên cho nghỉ trước tuổi và cho nghỉ theo yêu cầu.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Công ty Danalog với vị trí địa lý thuận lợi, mặt bằng kho bãi được xây dựng hoàn chỉnh, Danalog phải trở thành khu kho bãi hậu cần xuất nhập khẩu phục vụ cho Cảng Đà Nẵng với ngành nghề chủ đạo là dịch vụ logistics. Mong muốn của Công ty là nhượng bán một phần cổ phần công ty cho đối tác chiến lược để có thêm nguồn lực và thị trường mới, cũng như mối quan hệ mới, nhằm hỗ trợ công ty phát triển với quyết tâm đổi mới về mọi mặt để đến năm 2015 trở thành công ty logistics thực sự đủ sức cạnh tranh với các nhà kho vận trên địa bàn. Doanh thu về logistics sẽ đạt 70-80% doanh thu công ty.

- Tăng cường công tác quản trị điều hành : Công ty từng bước sắp xếp bố trí cán bộ, nhân sự ở các bộ phận phòng ban cho hợp lý nhằm phát huy hết hiệu quả và năng lực ở mỗi cá nhân, mỗi bộ phận đơn vị. Mô hình tổ chức bộ máy cũng cần được điều chỉnh cho thích ứng phù hợp với yêu cầu công việc và nhiệm vụ được phân công. Công tác quản trị điều hành theo hướng tiên tiến và khoa học.

- Công tác mở rộng thị trường làm nền tảng cho sự phát triển: Thị trường của công ty được xác định không phải chỉ trong khu vực mà là trong cả nước, đặc biệt chú trọng thị trường hậu cần cho Cảng Đà Nẵng không chỉ ở trong nước mà còn cả ở nước ngoài với đủ tất cả ngành nghề kinh doanh đã được cấp phép theo định hướng Logistics. Ngoài nguồn lực đầu tư, nguồn lực con người, nguồn vốn... thì thị trường là nhân tố quyết định sự tồn vong và tăng trưởng của Công ty. Để làm tốt công tác thị trường cần phải chú trọng công tác quảng bá tiếp thị thương hiệu, hình ảnh Công ty thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau, nhưng đặc biệt vẫn là chất lượng dịch vụ.

CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2014

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2014
01	Doanh thu	42.000.000.000
02	Lợi nhuận	3.300.000.000
03	Cổ tức phân phối	7 %

- Dự kiến thị trường, cơ cấu doanh thu và lợi nhuận năm 2014

ĐVT : đồng

Diễn giải	Doanh thu	Lợi nhuận	Ghi chú
1.Vận chuyển hàng rời	12.930.000.000	392.900.000	
2.Cho thuê kho	5.180.000.000	1.338.600.000	
2.Cho thuê bãi	5.240.000.000	1.023.000.000	
3.Bốc xếp	3.650.000.000	295.500.000	
5. Logistics	15.000.000.000	250.000.000	
Tổng	42.000.000.000	3.300.000.000	

- Dự kiến kế hoạch đầu tư và tái cơ cấu đầu tư phương tiện thiết bị năm 2014

Để tăng năng lực và có đủ nguồn lực làm chủ đạo xương sống nhằm thực hiện các kế hoạch kinh doanh năm 2014, dự kiến đầu tư của Công ty như sau:

Tổng giá trị đầu tư: 16.130.000.000 đồng.

ĐVT: đồng

STT	Tên phương tiện thiết bị đầu tư	Số lượng	Giá trị
01	Đầu kéo	02	1.300.000.000
02	Rơ mooc	02	800.000.000
03	Kho ngoại quan	01	2.830.000.000
04	Xe nâng 2,5 tấn	01	1.300.000.000
05	Xe reach starker	01	9.000.000.000
06	Xe ô tô 7 chỗ	01	900.000.000
	Tổng cộng		16.130.000.000

Nguồn vốn đầu tư trên được thực hiện từ nguồn vốn vay và vốn tự có của Công ty.

- Dự kiến về huy động nguồn vốn kinh doanh lưu động

+ Tăng vốn điều lệ 06 tỷ đồng

+ Vay ngân hàng

+ Vốn tự có

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

STT	Nội dung	Đơn tính	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	% Hoàn thành
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	35	38,6	110,28 %
2	Tổng Lợi nhuận	Tỷ đồng	1,8	1,869	103,83 %
3	Tỷ lệ Lợi nhuận trên vốn	%	6%	6,23%	103,83%

- Về dịch vụ thuê kho :

Thị trường của mặt hàng thuê kho chủ yếu dựa vào các mặt hàng đóng bao như phân bón, tinh bột sắn, gạo, gỗ phách và các mặt hàng vật liệu xây dựng khác.

Nhưng năm 2013 là năm khó khăn về tài chính nên các doanh nghiệp làm ăn thua lỗ, không có nhu cầu thuê kho nên doanh thu cho thuê kho của công ty giảm sút rõ rệt.

Hiện nay diện tích kho của công ty là 12.000 m², trong năm 2013 hiệu suất khai thác kho chỉ đạt 50% (khoảng 6.000 m²), số còn lại kho trống là 6.000 m².

- Về dịch vụ thuê bãi:

Năm 2013 công ty khai thác được một vài khách hàng thuê bãi chứa hàng mới chứa hàng Container, cát trắng, cát vàng, gỗ các loại. Mặc dù doanh thu thực hiện không đạt so với kế hoạch đề ra nhưng hoạt động dịch vụ cho thuê bãi vẫn đảm bảo doanh thu cũng như tạo ra lợi nhuận.

- Về dịch vụ bốc xếp:

Đây là dịch vụ mà hoàn toàn phụ thuộc vào việc luân chuyển kho bãi. Năm 2013 lượng hàng thông qua kho/bãi tăng hơn so với năm 2012 như cát, gỗ nên doanh thu của năm 2013 tăng trưởng so với kế hoạch đề ra.

- Về dịch vụ vận chuyển:

Năm 2013 thị trường vận chuyển chủ yếu dựa vào thị trường hàng hóa thông qua Cảng. Các hợp đồng vận tải có sản lượng lớn vẫn duy trì ổn định. Mặt hàng vận chuyển chủ yếu là than, cát, phân bao, container... Nhìn chung dịch vụ vận chuyển hiệu quả thấp.

Đối với dịch vụ logistics, không có nhiều đột biến so với năm trước, chủ yếu vẫn là làm Đại lý cho các hãng tàu nội địa và thực hiện một số Hợp đồng dịch vụ uỷ thác giao nhận Door to Door cho các chủ hàng trong nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

+ Trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Ban điều hành chấp hành đầy đủ các qui định của các bộ luật: Luật doanh nghiệp, luật lao động, các luật thuế, thực hiện đầy đủ các qui định theo điều lệ công ty.

+ Ban giám đốc đã điều hành công tác sản xuất kinh doanh đạt các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch đề ra đem lại lợi nhuận cho các cổ đông.

+ HĐQT công ty đã theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành và kinh doanh, thông qua các báo cáo văn bản của Ban điều hành gửi HĐQT.

+ Thu nhập của CBCNV ổn định người lao động yên tâm công tác gắn bó lâu dài với Công ty.

3. Định hướng kế hoạch kinh doanh của Hội đồng quản trị năm 2014

Bước sang năm 2014, chúng tôi nhận thấy rằng Công ty DANALOG có nhiều thuận lợi cơ bản, song đây cũng là một năm có nhiều khó khăn thách thức.

Về cơ hội: Thứ nhất có sự tham gia của nhà đầu tư mới, có thương hiệu trên thị trường là Công ty cổ phần Container Việt Nam đã mua và sở hữu 37% vốn điều lệ của Công ty DANALOG, trở thành cổ đông lớn, sẽ tham gia vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành Công ty; thứ hai là công tác quản trị doanh nghiệp của công ty Danalog được đổi mới; tiếp đến Công ty DANALOG sẽ trở thành kho bãi vệ tinh của Cảng Đà Nẵng; ...

Về thách thức: Thành phố tăng giá cho thuê đất, các khoản nợ khó đòi của Công ty chưa thu hồi được, thị trường vận tải bị cạnh tranh quyết liệt làm khó khăn trong việc tăng trưởng Doanh thu, ...

Dự kiến kế hoạch kinh doanh 2014 của Công ty Danalog sẽ có nhiều thay đổi như: Từ chú trọng kinh doanh kho bãi, vận tải hàng thô sang lĩnh vực Dịch vụ logistics, Xác định dịch vụ Logistics là dịch vụ cốt lõi của Công ty. Trước mắt thành lập Kho ngoại quan, Kho CFS có chức năng phân phối, giao nhận hàng hóa Xuất nhập khẩu .

Để từng bước thực hiện chuyển đổi theo mục tiêu mới, kế hoạch đề ra là: Trong 06 tháng đầu năm 2014 sẽ thanh lý dần dần các hợp đồng dịch vụ và phương tiện kinh

doanh kém hiệu quả và 06 tháng cuối năm 2014 sẽ triển khai đầu tư và thực hiện các Hợp đồng dịch vụ mới.

Trên cơ sở đó, HĐQT công ty đề ra chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2014 như sau :

- Kế hoạch doanh thu năm 2014 : 42 tỷ đồng
- KH Lợi nhuận trước thuế 06 tháng đầu năm : 1,5 tỷ đồng
(tương đương 10%VDL/năm)
- KH Lợi nhuận trước thuế 06 tháng cuối năm : 1,8 tỷ đồng
(tương đương 12%VDL/năm)
- Kế hoạch lợi nhuận cả năm 2014 : 3,3 tỷ đồng
(tương đương 11%VDL/năm)

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

- Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị: HĐQT Công ty hiện có 05 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập không điều hành, bao gồm:

- Ông : Nguyễn Hữu Sia - Chủ tịch HĐQT.
- Ông : Ngô Việt Hà - Ủy viên HĐQT - Giám đốc Công ty.
- Ông : Lê Quảng Đức - Ủy viên HĐQT.
- Ông : Trần Cao Thiên - Ủy viên HĐQT
- Ông : Trần Phước Hồng - Ủy viên HĐQT – Phó giám đốc Công ty

* Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2013, HĐQT lãnh đạo Công ty thông qua các Biên bản cuộc họp, Nghị quyết và Quyết định,... Nhìn chung các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty. Hội đồng quản trị có sự đồng thuận cao. Công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn được tăng cường. Trong tất cả các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự.

Được sự đồng ý của Hội đồng thành viên Cảng Đà Nẵng, Hội đồng quản trị công ty DANALOG đã tích cực tìm kiếm nhà đầu tư: Có năng lực tài chính, có mối quan hệ thị trường, có công nghệ và kinh nghiệm quản lý...để tham gia vốn góp với Công ty. Cụ thể năm 2013, Hội đồng thành viên Cảng Đà Nẵng đã đồng ý bán 37% vốn điều lệ công ty DANALOG cho Công ty CONTAINER VIỆT NAM, việc mua bán đã hoàn tất trong tháng 11 năm 2013.

Năm 2013 HĐQT đã họp 12 phiên thường kỳ và đột xuất, nội dung chính các cuộc họp là: Thông qua kế hoạch và thực hiện SXKD hàng quý; phê duyệt quỹ lương; dự kiến phương án phân phối lợi nhuận; thu hồi công nợ; mua bán tài sản thanh lý; ...

Hội đồng quản trị Công ty kịp thời giải quyết các đề xuất, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong sản xuất kinh doanh tạo điều kiện cho Ban giám đốc điều hành sản xuất kịp thời. Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo của Ban điều hành gửi HĐQT.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2013, HĐQT đã thông qua thù lao HĐQT, BKS, Thư ký và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.

Nhìn chung năm 2013, có thể nói hoạt động của HĐQT đã đạt được những kết quả tương đối khả quan.

Trên cơ sở kết quả các cuộc họp, HĐQT đã ban hành nhiều quyết định/nghị quyết làm cơ sở cho Giám đốc triển khai các hoạt động SXKD như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	25/01/2013	Trích biên bản họp số 01/BB- HĐQT : trích quỹ lương năm 2012 và xử lý hao hụt hàng hóa.
2	02/NQ-HĐQT	28/02/2013	Trích biên bản họp số 02/BB- HĐQT : giải quyết dứt điểm tình hình công nợ quá hạn.
3	03/NQ-HĐQT	17/04/2013	Trích biên bản họp số 03/BB- HĐQT : xây dựng Kế hoạch kinh doanh năm 2013.
4	04/NQ-HĐQT	20/04/2013	Nghị quyết ĐH cổ đông thường niên năm 2013
5	05/NQ-HĐQT	24/04/2013	Trích biên bản họp số 05/BB- HĐQT : Bán lô 10 xe Howo
6	06/NQ-HĐQT	13/06/2013	Trích biên bản họp số 06/BB- HĐQT : bán bớt 30% cổ phần vốn góp của Cảng Đà Nẵng tại Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng.
7	06B/NQ-HĐQT	09/07/2013	Trích biên bản họp số 06B/BB- HĐQT : v/v chuyển nhượng tài sản từ Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng sang Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng Đà Nẵng
8	07/QĐ-HĐQT	30/09/2013	Nghị quyết về việc Công ty cổ phần Container Việt Nam chào mua công khai cổ phiếu DNL

9	08/QĐ-HĐQT	21/10/2013	Nghị quyết về việc chủ trương tiếp nhận lao động – Ông Lê Viết Hội
10	09/QĐ-HĐQT	21/10/2013	Nghị quyết về việc bổ nhiệm cán bộ Ông Lê Viết Hội giữ chức vụ Phó giám đốc
11	10/QĐ-HĐQT	21/10/2013	Nghị quyết về việc xếp bậc, hệ số lương cho viên chức quản lý Công ty
12	11/NQ-HĐQT	25/10/2013	Nghị quyết về việc kiện ra tòa đối với Công ty cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Đất Vàng”
13	12/NQ-HĐQT	02/12/2013	Nghị quyết về việc đưa các giải pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2013”
14	13/NQ-HĐQT	14/12/2013	Nghị quyết về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2013 ”

2. Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của BKS : Ban kiểm soát gồm 3 thành viên.

- Bà : Nguyễn Thị Thu Hà - Trưởng Ban.
- Ông : Trần Công Sự - Thành viên.
- Ông : Hứa Quốc Việt - Thành viên

* Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng qui định bởi Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các thành viên Ban kiểm soát đã trao đổi thường xuyên tình hình công việc.

- Thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty, BKS có những nhận xét, đánh giá:

+ Trong năm 2013, Ban kiểm soát công ty không nhận được đơn thư khiếu nại của các cổ đông hay CBCNV công ty về các chế độ chính sách, tiền nhân công, tiền lương.

+ Tình hình tài chính của Công ty năm 2013 tốt và ổn định. Sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính rõ ràng sạch sẽ, lưu trữ khoa học. Công tác kiểm kê tài sản, vật tư, tiền vốn, công nợ thực hiện đúng theo quy định.

+ Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật của nhà nước và điều lệ của công ty.

- Kiến nghị của Ban Kiểm soát:

+ Cần tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ đặc biệt là trong công tác quản lý hàng hoá tại kho bãi

+ Rà soát, bố trí nhân sự hợp lý nhằm khai thác hiệu quả năng lực làm việc của từng CBCNV đặc biệt là đối với các chức danh từ phó phòng trở lên. Quan tâm đến công tác đào tạo thích ứng với phát triển kinh doanh của công ty theo hướng Logistics.

+ Hằng năm cần sớm xây dựng kế hoạch về tài chính để HĐQT và Ban điều hành chủ động trong công tác điều hành, sử dụng hiệu quả tài chính nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh, đầu tư có hiệu quả.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BGD, BKS:

* Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013

- Thực hiện năm 2013: Tổng mức chi trả thù lao cho Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT: 102.000.000 đồng phù hợp với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước. Cụ thể :

TT	Chức vụ	Số lượng	Số tiền được duyệt	Số tiền đã chi trả
1	Chủ tịch HĐQT	1	18.000.000 đ/người	18.000.000 đ/người
2	Ủy viên HĐQT	4	48.000.000 đ/người	48.000.000 đ/người
3	Trưởng ban kiểm soát	1	12.000.000 đ/người	12.000.000 đ/người
4	Thành viên BKS	2	12.000.000 đ/người	12.000.000 đ/người
5	Thư ký HĐQT	1	12.000.000 đ/người	12.000.000 đ/người
	Tổng cộng		102.000.000 đ/người	102.000.000 đ/người

* Giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan: Không

+ Cổ đông nội bộ Lê Viết Hội thực hiện giao dịch từ ngày 20/12/2013 đến ngày 17/01/2014.

+ Cổ đông nội bộ Lê Viết Hội đã gửi báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào ngày 20/01/2014.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Trích: “Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu, các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2013, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.” (KTV Ngô Thị Kim Anh, chứng chỉ hành nghề số 1100-2013-010-1)

Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh báo cáo tài chính. (Đã gửi bản cứng đến Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội).

Ban Giám đốc điều hành Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2013, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan ./.

Nơi nhận:

- **UBCKNN**
- **Sở GDCK HN**
- **HĐQT.**
- **Công ty (T/hiện).**
- **Lưu.**

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG
GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

NGÔ VIỆT HÀ